

Bản án số: 67/2020/HS-ST
Ngày 29-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Đậu Văn Chinh.
2. Bà: Trần Thị Minh Hợi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Đạt, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Ngọc Gi, sinh ngày 03 tháng 11 năm 1994. Nơi cư trú: Xóm 8, xã Liên Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc Quang, sinh năm 1970 và bà Phạm Thị Toàn, sinh năm 1970; Vợ, con: Chưa có; tiền sự: không; tiền án: Ngày 31/7/2018 bị Toà án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/6/2019; nhân thân: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/03/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Phan Doãn Ph, sinh ngày 30 tháng 3 năm 1987. Nơi cư trú: Xóm 8, xã Liên Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không;

quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Doãn Tứ, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị Quang, sinh năm 1956; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 27/4/2011 bị Toà án nhân dân huyện Diễn Châu xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt và đã được xoá án tích; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/5/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Đình H, sinh ngày 25 tháng 01 năm 1994. Nơi cư trú: Xóm 3, xã Liên Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình Thanh, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị Hoài, sinh năm 1975; Vợ, con: Chưa có; tiền sự: không; tiền án: Ngày 26/02/2019 bị Toà án nhân dân thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt từ ngày 06/6/2019 nhưng chưa được xoá án tích; nhân thân: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/4/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*Người bị hại: 1. Bà Phan Thị Vỹ, sinh năm 1979.

Trú tại: Xóm 3, xã Thanh Phong, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

2. Bà Nguyễn Thị Hằng, sinh năm 1999.

Trú tại: Xóm Văn Quang, xã Minh Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Thái Minh Long, sinh năm 1978.

Trú tại: Xóm 10, xã Liên Thành, huyện Yên Thành, Nghệ An. (Vắng mặt)

2. Thái Minh Bằng, sinh năm 2001

Trú tại: Xóm 5, xã Liên Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. (Có mặt)

3. Thái Khắc Viết, sinh năm 1956

Trú tại: Xóm Tân Tiến, xã Kỳ Tân, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

* Người làm chứng

1. Phạm Thị Hải, sinh năm 1986.

Trú tại: Xóm 8, xã Liên Thành, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

2. Nguyễn Thị Hoa, sinh năm 1976.

Trú tại: Xóm 6, xã Liên Thành, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

*** Hành vi thứ nhất:**

Vào lúc 00 giờ 00 phút ngày 28/02/2020, Phan Doãn Ph rủ Nguyễn Ngọc Gi đi trộm cắp tài sản, thì được Gi đồng ý. Gi điều khiển xe mô tô hiệu Wave, màu xanh dương, BKS 37T2-31028 (Xe mô tô Ph mượn của chị Phạm Thị Hải trước đó), đi từ xã Liên Thành, huyện Yên Thành theo đường Quốc lộ 7A chở Ph đi đến địa phận huyện Thanh Chương, để tìm nhà nào sơ hở để “Trộm cắp tài sản” nhưng không thực hiện được nên đi về theo đường từ huyện Thanh Chương sang xã Minh Sơn, huyện Đô Lương. Khi đến địa phận xã Thanh Phong, huyện Thanh Chương thì xe bị thùng xăm. Ph nói với Gi đứng ở ngoài đường trông xe và cảnh giới còn Ph đi trộm cắp tài sản. Ph đi bộ vào trong làng khoảng 400m thì phát hiện nhà bà Phan Thị Vy, ở xóm 3, xã Thanh Phong, không có cửa cổng. Ph đi bộ vào sân phát hiện có chiếc xe mô tô Air blade, màu đỏ - đen, BKS 37B1-56018 dựng ở sân, chìa khóa đang cắm ở ổ khóa. Ph dắt chiếc xe ra cổng và lên xe nổ máy đi đến chỗ Gi đang đứng chờ. Gặp Gi, Ph nói Gi chạy chiếc xe vừa lấy trộm được về trước còn Ph đi chiếc xe thùng xăm về sau. Đến khoảng 3 giờ cùng ngày, Gi về đến nhà Thái Minh Long, ở xóm 10, xã Liên Thành, huyện Yên Thành, Gi gọi điện thoại bảo Ph về nhà Thái Minh Long. Gi dựng xe trước sân thì Long trong nhà bật điện và hỏi “làm chi đó, xe ở mô đây”. Tại đây Long ngồi nói chuyện với Gi và hỏi xe của ai thì Gi nói xe của đứa bạn và Gi có nhờ Long đi cầm hay bán dùm vì bạn đang cần tiền thì Long nói ngày mai tính. Đến khoảng 4 giờ sáng cùng ngày Ph về đến nhà Thái Minh Long. Ph chào Long rồi vào nhà đi ngủ đến 8 giờ sáng cùng ngày thì đi về nhà. Sáng ngày 29/02/2020 Thái Minh Long hỏi Nguyễn Ngọc Gi, xe này được khoảng bao nhiêu thì bán, Gi nói được khoảng 4 triệu thì bán. Sau đó Long đem chiếc xe Air blade đi đến khoảng 11 giờ cùng ngày về nói với Gi là xe bán được 4 triệu đồng, nhưng thực chất Thái Minh Long mua chiếc xe mô tô này. Long đưa cho Gi số tiền 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*), Gi đưa cho Phan Doãn Ph 1.500.000 đồng, (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*), Gi lấy 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*), còn 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*), Gi đưa cho Ph trả tiền mua ma túy trước đó đã cùng nhau sử dụng. Sau khi biết Gi bị bắt, Phan Doãn Ph bỏ trốn, đến ngày 14/5/2020 Ph đến Cơ quan điều tra đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Tại bản kết luận định giá tài sản số 531, ngày 19/3/2020 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng Hình sự huyện Đô Lương, kết luận: Chiếc xe mô tô hiệu Honda Air Blade, biển kiểm soát 37B1-56018, trị giá 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*).

*** Hành vi thứ hai:**

Vào khoảng 20 giờ ngày 07/3/2020, Nguyễn Ngọc Gi và Nguyễn Đình Hóa, gặp nhau cùng rủ nhau đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hóa gọi điện thoại cho Nguyễn Đình Cường ở xã Minh Sơn, huyện Đô Lương, hỏi địa điểm để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì Cường nói khi nào lên Đô Lương thì gọi cho Cường. Nguyễn Ngọc Gi điều khiển xe mô tô hiệu Wave, màu xanh, không nhớ biển số (Xe mô tô Hóa mượn của anh Thái Minh Long trước đó, nhưng Long không biết việc Hóa mượn xe mô tô dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội) đi từ xã Liên Thành, huyện Yên Thành theo đường Quốc lộ 7A chở Hóa đi đến địa phận xóm 2, xã Minh Sơn, huyện Đô Lương. Lúc này vào khoảng 0 giờ 30 phút ngày 08/3/2020. Tại đây, Hóa và Gi gặp Nguyễn Đình Cường, sinh năm 1995, trú tại xóm 2, xã Minh Sơn (là bạn của Hóa). Cường đã dẫn Hóa, Gi đi đến nhà bà Hoa bán thịt bò ở xóm 2, xã Minh Sơn, huyện Đô Lương để Hóa và Gi vào trộm cắp tài sản. Nhưng do nhà bà Hoa có chó sủa, sợ bị lộ nên Cường nói Hóa với Gi quay về. Trên đường về, Gi nhìn thấy nhà anh Nguyễn Tất Hải thuộc xóm Văn Quang, xã Minh Sơn, huyện Đô Lương, tường rào thấp, dễ đột nhập. Gi quay lại dừng xe đứng ngoài cảnh giới, còn Hóa leo cổng vào trong nhà phát hiện cửa chính khép hờ, không khóa, Hóa đẩy cửa vào trong thấy chiếc giường bên phải có người đang ngủ, đầu giường có hai chiếc điện thoại di động. Hóa lấy trộm hai chiếc điện thoại (01 Iphone 6S, 01 Iphone 7 Plus) của chị Nguyễn Thị Hằng, bỏ vào túi quần; đi tới phòng khách lấy một chiếc túi đựng máy ảnh treo trên tường. Lấy được tài sản, Hóa đi ra ngoài, vừa đi vừa lục trong túi xách nhưng không có tài sản nên vứt túi sang bên lề đường rồi lên xe Gi chở về Yên Thành. Đi được một lúc, Hóa đưa 02 (hai) điện thoại vừa trộm được ra thì Gi lấy xem và nói "cả hai điện thoại đều là Iphone", rồi cả hai đi về nhà Thái Minh Long, ở xóm 10, xã Liên Thành. Tại đây, Hóa và Gi đã mở được mặt khóa của 02(hai) điện thoại di động Iphone vừa mới trộm được. Sau đó, cả hai vào phòng đi ngủ. Đến khoảng 8 giờ sáng cùng ngày, Hóa, Gi mang chiếc điện thoại Iphone 6S ra khu vực ngã ba Công Thành bán cho người không quen biết với giá 1.500.000 đồng (*một triệu, năm trăm nghìn đồng*). Số tiền bán điện thoại Hóa tiêu xài cá nhân hết. Đến chiều cùng ngày, Gi, Hóa đem chiếc điện thoại Iphone 7 Plus ra cầu Thông thuộc xã Liên Thành bán cho anh Thái Minh Bằng, trú tại xóm 5, xã Liên Thành, huyện Yên Thành với giá 3.500.000 đồng (*ba triệu năm trăm nghìn đồng*). Số tiền bán điện thoại, Gi mua cho Hóa 01 (một) thẻ cào điện thoại với giá 100.000 đồng (*một trăm nghìn đồng*), số tiền còn lại Gi tiêu xài cá nhân hết. Sau khi phạm tội Hóa bỏ trốn, Cơ quan điều tra ban hành Quyết định truy nã, đến ngày 16/4/2020 Nguyễn Đình Hóa bị bắt theo Quyết định truy nã.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 477, ngày 13/3/2020 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng Hình sự huyện Đô Lương kết luận: chiếc điện thoại Iphone 6S trị giá 2.000.000 đồng (*hai triệu đồng*); chiếc điện thoại Iphone 7 Plus có trị giá 6.000.000 đồng (*sáu triệu đồng*), chiếc túi xách có trị giá

200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Tổng trị giá tài sản là 8.200.000đ (*Tám triệu, hai trăm ngàn đồng*).

Ngoài ra quá trình điều tra còn chứng minh được vào lúc 00 giờ 30 phút ngày 26/02/2020, Phan Doãn Ph và Nguyễn Ngọc Gi cùng rủ nhau đi trộm cắp tài sản. Gi điều khiển xe mô tô hiệu Wave, màu xanh dương, BKS 37T2-31028 (Xe mô tô Ph mượn của chị Phạm Thị Hải trước đó) chở Ph đi từ xã Liên Thành, huyện Yên Thành đến địa bàn huyện Đô Lương để trộm cắp tài sản. Khi đến địa phận xã Hòa Sơn, huyện Đô Lương, Ph phát hiện nhà bà Thái Thị Tứ, ở xóm Hồ Sen, xã Hòa Sơn có tường rào dễ đột nhập. Ph nói Gi dừng xe đứng ngoài đường canh giới, còn Ph leo tường rào đi vào trong nhà bà Tứ, đến gian lồi bên trái hướng ngoài vào có cửa hông khép hờ, không khóa. Ph đẩy cửa vào trong phát hiện đầu giường có chiếc điện thoại hiệu OPPO F3, màu hồng nhạt của anh Thái Khắc Viết, Ph lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi quần. Tiếp đó, Ph đi tới lục túi chiếc quần dài của anh Viết vắt ở ghế lấy đi một ví da. Sau khi lấy được tài sản, Ph leo tường rào đi ra ngoài lên xe Gi chở về Yên Thành. Trên đường đi về, Ph lấy chiếc ví ra xem bên trong có 730.000 đồng (*bảy trăm ba mươi nghìn đồng*), Ph lấy điện thoại, còn số tiền đưa cho Gi. Khi về đến gần nhà, Gi đưa lại cho Ph 330.000 đồng (*ba trăm ba mươi nghìn đồng*), còn Gi cầm 400.000 đồng (*bốn trăm nghìn đồng*) rồi cả hai ai về nhà đi ngủ. Tại bản kết luận định giá tài sản số 478, ngày 13/3/2020 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng Hình sự huyện Đô Lương, kết luận: Chiếc điện thoại OPPO F3 trị giá 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*); chiếc ví da có trị giá 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*). Tổng tài sản mà Phan Doãn Ph, Nguyễn Ngọc Gi lấy trộm là: 1.930.000 đồng (*Một triệu chín trăm ba mươi ngàn đồng*). Hành vi trộm cắp tài sản lần này của Phan Doãn Ph và Nguyễn Ngọc Gi, trị giá tài sản chưa đến mức phải xử lý về hình sự, các bị can chưa có tiền án, tiền sự liên quan đến hành vi chiếm đoạt nên Cơ quan Công an huyện Đô Lương, đã xử phạt hành chính đối với Phan Doãn Ph và Nguyễn Ngọc Gi.

Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ: 01 (một) điện thoại di động OPPO F3 màu hồng nhạt; 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đen; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Ai r Blade màu đen-đỏ, Biển kiểm soát 37B1-56018. Quá trình điều tra chứng minh được chiếc điện thoại di động OPPO F3 màu hồng nhạt là tài sản của ông Thái Khắc Viết, sinh năm 1956 trú quán tại xóm Tân Tiến, xã Kỳ Tân, huyện Tân Kỳ. Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Thái Khắc Viết; chiếc điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đen là tài sản của chị Nguyễn Thị Hằng, sinh năm 1999, trú tại xóm Văn Quang, xã Minh Sơn, huyện Đô Lương. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Hằng; chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Ai r Blade màu đen-đỏ, Biển kiểm soát 37B1-56018 là tài sản của bà Phan Thị Vy, sinh năm 1979, trú tại xóm 3, xã

Thanh Phong, huyện Thanh Chương. Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Phan Thị Vy

Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản bị mất trộm cho người bị hại bà Phan Thị Vy, sinh năm 1979, trú tại xóm 3, xã Thanh Phong, huyện Thanh Chương, nay bà Phan Thị Vy, không yêu cầu gì thêm về phần dân sự; Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại Nguyễn Thị Hằng, sinh năm 1999, trú tại xóm Văn Quang, xã Minh Sơn, huyện Đô Lương, chiếc điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đen. Nay chị Hằng yêu cầu các bị can Nguyễn Ngọc Gi, Nguyễn Đình Hóa, tiếp tục bồi thường trị giá tài sản là chiếc điện thoại di động Iphone 6S và 01 chiếc túi xách các bị can đã lấy trộm của chị, trị giá 2.200.000 đồng (*hai triệu hai trăm nghìn đồng*); Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại ông Thái Khắc Viết, sinh năm 1956 trú quán tại xóm Tân Tiên, xã Kỳ Tân, huyện Tân Kỳ, chiếc điện thoại di động OPPO F3. Nay ông Viết yêu cầu các bị can Nguyễn Ngọc Gi, Phan Doãn Ph, tiếp tục bồi thường số tiền 730.000 đồng và 01 chiếc ví da các bị can đã lấy trộm của ông. Tổng trị giá 930.000 đồng (*chín trăm ba mươi nghìn đồng*).

Bản cáo trạng số 67/CT-VKS-ĐL ngày 15/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố Nguyễn Ngọc Gi, Nguyễn Đình H và Phan Doãn Ph về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Gi, Nguyễn Đình H và Phan Doãn Ph phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1 điều 51; điểm g, h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Gi từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù; Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phan Doãn Ph từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H từ 15 đến 18 tháng tù; Miễn hình phạt phụ là phạt tiền cho bị cáo. Buộc các bị cáo phải bồi thường cho người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự.

Các bị cáo nhất trí về tội danh, khung hình phạt, không tranh luận gì thêm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Thái Minh Bằng không tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đô Lương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng: Tại phiên tòa người bị hại, người làm chứng và một số người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng họ đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ. Xét việc vắng mặt họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án Căn cứ vào các Điều 292, 299 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thống nhất vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Ngọc Gi, Phan Doãn Ph và Nguyễn Đình H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa kết luận: Có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Ngọc Gi, Phan Doãn Ph và Nguyễn Đình H phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đủ căn cứ xác định: vào khoảng 02 giờ ngày 28/02/2020, tại xóm 3, xã Thanh Phong, huyện Thanh Chương, Nguyễn Ngọc Gi và Phan Doãn Ph đã lấy trộm một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade của bà Phan Thị Vy, chiếc xe mô tô có giá trị 10.000.000 đồng. Vào hồi 01 giờ ngày 08/3/2020 Nguyễn Ngọc Gi và Nguyễn Đình H, đã vào nhà chị Nguyễn Thị Hằng, sinh năm 1999 ở xóm Văn Quang, xã Minh Sơn, huyện Đô Lương lấy trộm của chị Hằng 01 chiếc điện thoại Iphone 6S, 01 chiếc điện thoại Iphone 7 Plus và 01 chiếc túi xách đựng máy ảnh. Tổng trị giá 8.200.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Gi, Phan Doãn Ph và Nguyễn Đình H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có

cơ sở.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là lừa đảo, xem thường pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý bất an trong xã hội. Các bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, hoàn toàn đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Ngọc Gi có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đó là bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm, phạm tội hai lần trở lên. Đây là các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Cần phải áp dụng và lên cho bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với hành vi của bị cáo. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Phan Doãn Ph không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng nhân thân xấu đã 1 lần bị xét xử hình sự về tội trộm cắp tài sản. Nên cũng cần phải xét xử nghiêm minh. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo sau khi phạm tội đã tự nguyện đến cơ quan công an để đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Đình H có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đó là bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm. Đây là các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Cần phải áp dụng và lên cho bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với hành vi của bị cáo. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo.

Với các nhận định trên, cần xét xử các bị cáo nghiêm minh, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung. Do bị cáo Gi, Ph và H đang tạm giam nên cần quyết định tạm giam các bị cáo 45 ngày kể từ ngày 29/7/2020.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù các bị cáo còn có thể bị phạt tiền hoặc tịch thu tài sản, nhưng qua xác minh của cơ quan điều tra thì các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, tài sản không có gì đáng giá vì vậy không áp dụng hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản đối với các bị cáo.

[6] Trong vụ án này, có Thái Minh Long và Thái Minh Bằng là người mua lại tài sản do các bị cáo trộm cắp mà có nhưng anh Bằng và anh Long không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có. Cơ quan điều tra Công an huyện Đô Lương không đặt ra để xem xét xử lý là đúng quy định của pháp luật. Đối với Phạm Thị Hải là người cho Phan Doãn Ph mượn xe mô tô để làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Nhưng Hải không biết việc các bị cáo mượn xe với mục đích phạm tội nên chị Hải không phạm tội.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Phan Thị Vy sau khi nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét. Chị Nguyễn Thị Hằng yêu cầu Nguyễn Ngọc Gi và Nguyễn Đình H phải bồi thường trị giá chiếc điện thoại Iphone 6S và chiếc túi xách trị giá là 2.200.000 đồng, xét đây là yêu cầu hợp lý và các bị cáo cũng chấp nhận nên buộc Nguyễn Ngọc Gi và Nguyễn Đình H bồi thường cho chị Hằng số tiền trên. Ông Thái Khắc Viết yêu cầu Nguyễn Ngọc Gi và Phan Doãn Ph phải bồi thường số tiền 730.000 đồng và trị giá chiếc ví da 200.000 đồng. Xét đây là yêu cầu hợp lý nên buộc Gi và Ph phải bồi thường cho ông Viết số tiền trên. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Thái Minh Long yêu cầu bị cáo Gi và Ph phải hoàn trả lại số tiền 4.000.000 đồng xét đây là yêu cầu hợp lý nên buộc Gi và Ph phải hoàn trả lại cho anh Long; anh Thái Minh Bằng yêu cầu Gi và H phải hoàn trả số tiền trên xét đây là yêu cầu hợp lý nên buộc Gi và H phải hoàn trả cho anh Bằng số tiền trên.

[8] Về vật chứng và xử lý vật chứng: Những tài sản mà công an huyện Đô Lương thu giữ được đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp. Xét thấy việc xử lý tài sản trên của Cơ quan điều tra, Công an huyện Đô Lương không có khiêu nại, tố cáo nên phù hợp, Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết;

[9] Về án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội; buộc bị cáo Gi, Ph và H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự.

[10] Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương tại phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ án là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Nguyễn Ngọc Gi, Phan Doãn Ph và Nguyễn Đình H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ: khoản 1 Điều 73; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Ngọc Gi 02 (Hai) năm tù. Thời hạn

tù tính từ ngày 11/3/2020.

Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Phan Doãn Ph 01 (một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/5/2020.

Căn cứ: khoản 1 Điều 73; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Đình H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/4/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 42 BLHS, điều 584, 585, 589 BLDS xử:

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Gi và Nguyễn Đình H phải liên đới bồi thường thiệt hại cho chị Nguyễn Thị Hằng, sinh năm 1999; Địa chỉ: Xóm Văn Quang, xã Minh Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An số tiền 2.200.000 đồng. Phần bị cáo H bồi thường 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). Bị cáo Gi bồi thường 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Gi và Phan Doãn Ph phải liên đới bồi thường cho ông Thái Khắc Viết, sinh năm 1956; Địa chỉ: Xóm Tân Tiến, xã Kỳ Tân, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An số tiền 930.000 đồng. Phần bị cáo Gi bồi thường 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng). Bị cáo Ph bồi thường 430.000 đồng (bốn trăm ba mươi ngàn đồng).

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Gi và Phan Doãn Ph phải hoàn trả cho anh Thái Minh Long, sinh năm 1978; Địa chỉ: xóm 10, xã Liên Thành, Huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An số tiền 4.000.000 đồng. Chia kỷ phần Gi phải hoàn trả 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), Ph phải hoàn trả 2.000.000 đồng (hai triệu đồng)

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Gi và Nguyễn Đình H phải hoàn trả cho anh Thái Minh Bằng, sinh năm 2001; Địa chỉ: xóm 5, xã Liên Thành, Huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An số tiền 3.500.000 đồng. Chia kỷ phần Gi phải hoàn trả 3.400.000 đồng (ba triệu bốn trăm ngàn đồng), H phải hoàn trả 100.000 đồng (một trăm ngàn đồng)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành bản án có hiệu lực pháp luật, nếu không thi hành, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Quốc Hội: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Gi, Phan Doãn Ph và Nguyễn Đình H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (ba trăm đồng) án phí dân sự

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6; 7; 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKS huyện Đô Lương;
- Công an huyện Đô Lương;
- THA hình sự;
- Cơ quan thi THA dân sự;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ

Nguyễn Đức Anh

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKS huyện Đô Lương;
- Công an huyện Đô Lương;
- THA hình sự;
- Cơ quan thi THA dân sự;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Anh